KY THI TO Họ và Tên:	T NGHIỆP LÂM SÀNG SẢN PHỤ KHOA, HỆ DÀI ÌTổ, lớp:Thi ngạ	•	Khóa 6nyy tại tổ BM: Hùng V	Ngày thi: dd / mm / yyyy Vương □; Từ Dũ □; Nhân Dân Gia Định □
Giám khảo 1:_	Giám khảo 2:	-	ký:	
CHECK-LIST	LÀM BỆNH ÁN VÀ STRUCTURED ORAL EXAM K	iểu bệnh án:	THAI KỲ / CHUY	ỀN DẠ Ở SẢN PHỤ CÓ VẾT MỖ TC CỮ
Мџс	Nội dung		Điểm	Ghi chú, bình luận của GK
I. Bệnh án 1. Hỏi bệnh sử và khám bệnh Điểm:/ 2.25	Có khai thác tiền sử sản khoa chi tiết (PARA) không kể (các) cuộc mổ sanh	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không / Sai
	Có khai thác đủ chi tiết liên quan đến mẹ & con về (các) cuộc mổ sanh trước	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không / Sai
	Có khai thác, so sánh dữ kiện định tuổi thai bằng LS / SÂ TCN I hoặc $\leq 24^{tuần}$	0.25 Có	0.125 Ko cụ thể	0 Không
	Có khai thác tình trạng chuyển dạ ở thời điểm nhập viện	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không
	Có khám đủ các dữ kiện sản khoa căn bản	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không
	Khung chậu trong: có khám khung chậu trong	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không
	Có khám các triệu chứng kiên quan đến VMC: đau, dính, ra huyết	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không
	Có ước đoán trọng lượng thai bằng cả BCTC, nắn bụng và sinh trắc qua SÂ	0.25 Có		0 Không

Điểm:/ 2.25 Khung chậu trong: có khám khung chậu trong 0.25 Đủ 0.125 Thiếu 0 Không Có khám các triệu chứng kiên quan đến VMC: đau, dính, ra huyết 0.25 Đủ 0.125 Thiếu 0 Không Có ước đoán trọng lượng thai bằng cả BCTC, nắn bụng và sinh trắc qua SÂ 0.25 Có 0 Không Có hỏi chỉ tiết can thiệp đã thực hiện đến trước lúc khám 0.25 Có 0.125 Thiếu 0 Không Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm làm bệnh án 0.25 Đúng 0 Sai I. Bệnh án Xác định tình trạng chuyến đa / không chuyến đa ở thời điểm khám 0.5 Dứ					
Có ước đoán trọng lượng thai bằng cả BCTC, nắn bụng và sinh trắc qua SÂ Có ước đoán trọng lượng thai bằng cả BCTC, nắn bụng và sinh trắc qua SÂ Có hỏi chi tiết can thiệp đã thực hiện đến trước lúc khám O.25 Có O.125 Thiếu O Không Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm làm bệnh án O.25 Đúng O.36 O.37 Thiếu O Không O Sai	0 Không	0.125 Thiếu	0.25 Đủ	Khung chậu trong: có khám khung chậu trong	Điểm:/ 2.25
Có hỏi chi tiết can thiệp đã thực hiện đến trước lúc khám 0.25 Có 0.125 Thiếu 0 Không Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm làm bệnh án 0.25 Đúng 0 Sai	0 Không	0.125 Thiếu	0.25 Đủ	Có khám các triệu chứng kiên quan đến VMC: đau, dính, ra huyết	
Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm làm bệnh án 0.25 Đúng 0 Sai	0 Không		0.25 Có	Có ước đoán trọng lượng thai bằng cả BCTC, nắn bụng và sinh trắc qua SÂ	
I. Bệnh án	0 Không	0.125 Thiếu	0.25 Có	Có hỏi chi tiết can thiệp đã thực hiện đến trước lúc khám	
I. Bệnh án Xác định tình trang chuyển da / không chuyển da ở thời điểm khám	0 Sai		0.25 Đúng	Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm làm bệnh án	I. Bệnh án 2. Chẩn đoán Điểm:/ 1.5
	0 Không / Sai		0.5 Đúng	Xác định tình trạng chuyển dạ / không chuyển dạ ở thời điểm khám	
Điểm: / 1.5 Xác định được yếu tố nguy cơ liên quan trực tiếp đến VMC 0.5 Đúng	0 Sai		0.5 Đúng	Xác định được yếu tố nguy cơ liên quan trực tiếp đến VMC	
Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến cuộc sanh trên sản phụ có VMC 0.25 Đúng và đủ 0 Thiếu / Sai	0 Thiếu / Sai		0.25 Đúng và đủ	Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến cuộc sanh trên sản phụ có VMC	
I. Bệnh án Xác định được hướng theo dỗi CD: ngả ÂĐ, mổ sanh chủ động, thử thách 0.5 Hợp lý 0.25 Được 0 Bất hợp lý	0 Bất hợp lý	0.25 Được	0.5 Hợp lý	Xác định được hướng theo dõi CD: ngả ÂĐ, mổ sanh chủ động, thử thách	I. Bệnh án
3. Điều trị Biện luận được hướng theo dõi CD: ngả ÂĐ, mổ sanh chủ động, thử thách 0.5 Hợp lý 0.25 Được 0 Bất hợp lý	0 Bất hợp lý	0.25 Được	0.5 Hợp lý	Biện luận được hướng theo dõi CD: ngả ÂĐ, mổ sanh chủ động, thử thách	3. Điều trị Điểm:/ 1.25
Nêu được các nguy cơ của hướng điều trị đề nghị và cách khắc phục 0.25 Hợp lý 0.125 Được 0 Bất hợp lý	0 Bất hợp lý	0.125 Được	0.25 Hợp lý	Nêu được các nguy cơ của hướng điều trị đề nghị và cách khắc phục	

PHIÊN BẢN DÀNH CHO SINH VIÊN

Điểm của bài thi: / 10

Giám khảo ký tên